

379/138

Mẫu nhän hộp 26 gói x gói 20g : **Misanlugel**

Kích thước : 130 x 120 x 63 mm
Màu sắc : như mẫu

Hộp 26 gói x 20g

Hộp 26 gói x 20g

Hộp 26 gói x 20g

Misanlugel

Misanlugel

Misanlugel

Oral suspension

Oral suspension

Oral suspension

Aluminum phosphate gel 20% : 12.4g

Trisodium phosphate gel 20% : 12.4g

Tablet powder : 12.4g

Flavor : 4.1 g

Dextrose, Citric acid, Lactic acid, Cane sugar, Natural flavor, Preservative, Gelatin, Water, Carbomer, Potassium citrate, Potassium sorbate, Menthol, Anethole, Ethyl alcohol 40%, Propylene glycol.

Aluminum phosphate gel 20% : 12.4g

Trisodium phosphate gel 20% : 12.4g

Tablet powder : 12.4g

Dextrose, Citric acid, Lactic acid, Cane sugar, Natural flavor, Preservative, Gelatin, Water, Carbomer, Potassium citrate, Potassium sorbate, Menthol, Anethole, Ethyl alcohol 40%, Propylene glycol.

Tablet powder : 12.4g

Dextrose, Citric acid, Lactic acid, Cane sugar, Natural flavor, Preservative, Gelatin, Water, Carbomer, Potassium citrate, Potassium sorbate, Menthol, Anethole, Ethyl alcohol 40%, Propylene glycol.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ THE DIRECTIONS CAREFULLY BEFORE USE!

NAMAN - DEMPHARMAN JOINT VENTURE CO., LTD.
Lô E, Đường An Phu, Khu Công Nghiệp An Phú, Phường 11, Quận 2, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ NAMAN
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ NAMAN
CÔNG TY TRÍCH NHIỀU RỪHAN LIÊN DOANH
HÀ SAN DEMPHARMAN

SDCCN 139/22/2016/SQD
Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: Cảnh Bình Hương

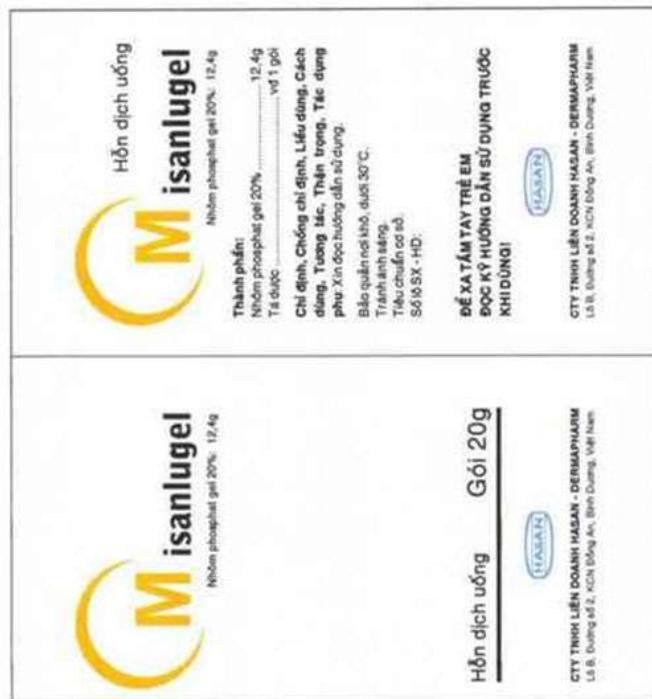
SÁCH THỦ
HÀ
13/11/2016

STC/C-16/2016/23
Tổng giám đốc
ĐS: Cảnh Bình Hương

5/19 lô E - Phường 11 - Quận 2 - TP.HCM
Kế toán: 0983 870 888
Email: ketaoan@naman.vn
Website: www.naman.vn

Barcode: VN10241074094

Mẫu gói 20g : **Misanlugel**
Kích thước : 114 x 61 mm
Màu sắc : như mẫu



TỔNG GIÁM ĐỐC
DS: Trần Đình Mường



140 x 200 mm

<p>Hướng dẫn sử dụng thuốc</p> <p>MisanlugeL Hỗn dịch uống</p> <p>Thành phần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt chất: 12,4 g nhôm phosphat gel 20% tương ứng với 2,48 g nhôm phosphat. - Tá dược: Sorbitol 70%, acid sorbic, natri saccharin, natri cyclamat, gồm xanthan, methylparaben, propylparaben, mùi caramel, nước tinh khiết, vừa đủ 1 gói. <p>Được lực học</p> <p>Nhôm phosphat gel tạo một màng bảo vệ tựa chất nhầy che phủ điện rộng niêm mạc đường tiêu hóa. Lớp màng bảo vệ gồm nhôm phosphat phản tán min lâm liền nhanh ổ viêm và loét, bảo vệ niêm mạc dạ dày và làm bệnh nhân cảm thấy dễ chịu ngay.</p> <p>Được động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hấp thu và chuyển hóa: Bình thường nhôm phosphat không được hấp thu và cũng không ảnh hưởng đến cản bằng acid – kiềm của cơ thể. Nhôm phosphat hòa tan chậm trong dạ dày và phản ứng với acid hydrochlorid tạo thành nhôm clorid và nước, ngoài ra còn tạo ra acid phosphoric. - Phản ứng: Khoảng 17-30% nhôm clorid được hấp thu vào cơ thể và nhanh chóng được thải trừ qua thận ở những người có chức năng thận bình thường. Nhôm phosphat không được hấp thu sẽ thải trừ qua phân. - Nhôm phosphat không làm ảnh hưởng đến sự hấp thụ phosphat của đường ruột. <p>Chỉ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều trị viêm thực quản, viêm dạ dày cấp và mạn tính, loét dạ dày - tá tràng, kích ứng dạ dày. - Điều trị các hội chứng thừa acid như rát b้อง, ợ chua, và hiện tượng tiết nhiều acid, ví dụ như trong thời kỳ thai nghén. - Điều trị những rối loạn của dạ dày do thuốc, do sai chế độ ăn hoặc sau khi dùng quá nhiều nicotin, cafe, kẹo, hoặc thức ăn quá nhiều gia vị. - Điều trị biến chứng của thoát vị cổ hoành, viêm đại tràng (bệnh Crohn). <p>Lưu lượng và cách dùng</p> <p>1-2 gói hỗn dịch uống giữa các bữa ăn hoặc khi thấy khó chịu.</p> <p>Chống chỉ định</p> <p>Các trường hợp mẫn cảm với nhôm hoặc các chế phẩm chứa nhôm.</p>	<p>Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</p> <p>Thận trọng</p> <p>Tránh điều trị liều cao lâu ngày ở người suy thận.</p> <p>Tác dụng không mong muốn</p> <p>Thường gặp: Táo bón.</p> <p>Quá liều và cách xử trí</p> <p>Hiện chưa có ghi nhận về các trường hợp quá liều.</p> <p>Tương tác thuốc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm giảm hoặc giảm tốc độ và mức độ hấp thu các thuốc khác dùng đồng thời do làm thay đổi thời gian dịch chuyển qua dạ dày ruột hoặc tương tác tạo phản. Do đó phải dùng các thuốc khác cách 1-2 giờ trước hoặc sau khi dùng nhôm phosphat. - Làm giảm hấp thu các thuốc: Digoxin, indomethacin, muối sắt, isoniazid, clodiazepoxid, naproxen. - Làm tăng hấp thu: Dicumarol, pseudoephedrin, diazepam. - Làm tăng pH nước tiểu, làm giảm thải trừ các thuốc là bazơ yếu (amphetamine, quinidin), tăng thải trừ các thuốc là acid yếu (aspirin). <p>Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú</p> <p>Có thai</p> <p>Được xem là an toàn nhưng tránh dùng liều cao lâu ngày.</p> <p>Cho con bú</p> <p>Mặc dù một lượng nhỏ nhôm được thải trừ qua sữa mẹ nhưng không đủ nồng độ để gây tác hại đến trẻ bú mẹ.</p> <p>Tác động của thuốc khi vận hành tàu xe, máy móc</p> <p>Không ảnh hưởng tới khả năng vận hành tàu xe, máy móc.</p> <p>Trình bày</p> <p>Hộp 26 gói x gói 20 g hỗn dịch uống, gói nhôm.</p> <p>Bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.</p> <p>Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p>Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.</p> <p>Lưu ý</p> <p>Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì. Không dùng thuốc quá liều chỉ định. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ. Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.</p> <p style="text-align: right;"><i>[Signature]</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dược</i></p> <p style="text-align: center;">HASAN</p> <p style="text-align: center;">CTY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam</p>
<p>Để thuốc xa tầm tay của trẻ em</p> <p>QUẢN LÝ PHÓ CỤC TRƯỞNG <i>Nguyễn Văn Thành</i></p>	